

Số: /KH-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Di chuyển chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở
và phân công các cơ quan, đơn vị phụ trách giúp đỡ các xã năm 2022**

Thực hiện Nghị Quyết số 01 NQ/HU ngày 14/8/2020 của Huyện ủy Hà Quảng Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hà Quảng lần thứ XX nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 57 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2022 của UBND huyện Hà Quảng V/v giao chỉ tiêu thực hiện di rời chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở năm 2022;

UBND huyện xây dựng kế hoạch di chuyển chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở năm 2022 với các nội dung sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2021

1. Kết quả thực hiện

Năm 2021 thực hiện di rời chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở được 302/300 hộ, đạt 100,66% Kế hoạch giao; (trong đó 200/223 hộ nghèo, đạt 89,68%KH; cận nghèo 47/42 hộ đạt 111,90% KH; hộ khác 55/35 hộ đạt 157,14 % KH). Đến hết năm 2021 toàn huyện còn có 1.734 hộ chưa di chuyển chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở, trong đó có 765 hộ đã di chuyển nhưng chưa dứt điểm, 969 hộ còn để gia súc dưới gầm sàn 100%.

2. Khó khăn hạn chế

- Do tình hình dịch Covitd-19 diễn biến phức tạp số trâu bò vỗ béo tồn trong dân chưa xuất bán được làm ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của người dân chăn nuôi.

- Dịch bệnh Viêm da nổi cục xuất hiện 21/21 xã thị trấn làm chết và tiêu hủy trên 243 con, mắc trên 1.925 con làm giảm khả năng tăng trưởng của trâu bò; Trâu bò vỗ béo đã đến thời kỳ xuất chuồng, chưa bán được làm giảm thu nhập đáng kể cho người chăn nuôi.

- Các hộ không có đất gần nhà để làm chuồng trại, khó khăn trong việc đổi đất hoặc mua đất để làm chuồng trại trâu, bò.

- Một số hộ đã di rời chuồng trại nhưng chưa ra hết số gia súc hiện có của hộ gia đình, chuồng trại bố trí còn sát nhà, gần bề nước chưa đảm bảo vệ sinh, diện tích chuồng trại một số hộ hơi hẹp, tường và nền chuồng làm chưa kiên cố.

- Một số hộ nghèo, hộ neo đơn không đủ điều kiện xây dựng chuồng trại kiên cố như quy định, hộ có đất, nhưng không có nguồn lực để thực hiện, do nguồn hỗ trợ kinh phí của nhà nước còn thấp, chưa đáp ứng nhu cầu của người dân chăn nuôi.

- Một số hộ mặc dù đã xây dựng chuồng trại kiên cố, nhưng ít chuồng, nay có nhu cầu nuôi nhiều trâu bò để phát triển kinh tế hộ, số này thường là đất trâu, bò trở lại gặm sà.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Mục tiêu

- Phần đầu di rời chuồng trại gia súc ra khỏi gặm sà nhà ở năm 2022 là 260 hộ trở lên (tương đương 25% số hộ còn để gia súc dưới gặm sà nhà ở) trên tổng số 969 hộ;

- Tiếp tục vận động 765 hộ đã di chuyển nhưng chưa dứt điểm thực hiện dứt điểm 100% trong năm 2022.

- Phần đầu 02 xã: Thanh Long, Yên Sơn hoàn thành dứt điểm 100% số hộ còn lại trong năm 2022; xã Lũng Nặm hoàn thành 50% trở lên trên tổng số còn để gia súc 100% ở gặm sà nhà.

(có biểu chi tiết kèm theo).

2. Yêu cầu về chuồng trại:

- Về khoảng cách: Chuồng trại làm mới phải bố trí hợp lý, cách xa nhà ở và công trình khác (bếp, bề nước) từ 5-10m trở lên.

- Về diện tích: Bình quân 3 - 4 m²/con trâu, bò.

- Về vật liệu sử dụng: Tùy điều kiện kinh tế của từng gia đình, chuồng trại có thể xây bằng gạch hoặc gỗ ..., nhưng đảm bảo thời gian sử dụng tối thiểu là 10 năm

- Một số yêu cầu khác: Chuồng trại phải đảm bảo ẩm về mùa đông, thoáng mát về mùa hè, nền chuồng kê bằng ván hoặc lát bằng xi măng, có chỗ ủ phân riêng, mái lợp bằng prôximăng hoặc ngói tùy thuộc vào điều kiện của từng gia đình, chuồng trại phải đảm bảo chắc chắn sử dụng được lâu dài, nền chuồng phải được khô ráo.

3. Đối tượng được hỗ trợ:

- Là các hộ gia đình còn để gia súc dưới gặm sà nhà ở (nhà sàn); Ưu tiên hỗ trợ các hộ gia đình là hộ nghèo, gia đình chính sách, hộ cận nghèo.

4. Một số nhiệm vụ và giải pháp

4.1. Công tác chỉ đạo

Di chuyển chuồng trại là nhiệm vụ của toàn thể nhân dân và cả hệ thống chính trị. Là nhiệm vụ lâu dài, đòi hỏi cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể phải đóng vai trò chủ đạo, đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền, vận động phải đi trước một bước; xác định hộ nông dân là chủ thể của quá trình thực hiện. Người chăn nuôi phải tự xác định dựa vào nội lực của bản thân là chính, tranh thủ sự hỗ trợ của Nhà nước và đóng góp của các tổ chức.

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền, sự phối kết hợp của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội gắn với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn của Đảng, chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Các ngành, các cấp tiếp tục đưa việc di chuyển chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà ở vào chương trình công tác trọng tâm trong năm và cả giai đoạn, đồng thời giao trách nhiệm cho tổ chức và cá nhân để tập trung chỉ đạo thực hiện, cuối năm kiểm điểm đánh giá việc triển khai, chỉ đạo thực hiện ở từng cấp, từng ngành cụ thể.

Tập trung lãnh chỉ đạo di dời chuồng trại gắn với thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh, phòng chống đói rét cho trâu bò, tăng cường chỉ đạo tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc đạt chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

4.2. Công tác tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân nhận thức đúng đắn, tích cực, chủ động trong công tác di chuyển chuồng trại.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động sâu rộng đến mọi cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về việc di dời chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận cao trong toàn huyện.

Cán bộ, đảng viên, người có uy tín cần nêu gương thực hiện dứt điểm hoàn thành đưa hết số lượng gia súc 100% ra khỏi gầm sàn nhà ở làm gương để quần chúng noi theo.

4.3. Tiến độ thực hiện

Phân đầu trong quý I và quý II/2022 thực hiện đạt 15%, quý III thực hiện đạt 40%, quý IV thực hiện đạt 45%.

4.4. Nguồn vốn hỗ trợ

Thực hiện hỗ trợ theo Chương trình mục tiêu QG XDNTM, vốn của tỉnh và các nguồn xã hội hóa hợp pháp cho các hộ nghèo, cận nghèo và gia đình chính sách theo quy định hiện hành, nhân dân được vay vốn từ Ngân hàng CSXH huyện để xây dựng chuồng trại, mức vay tối đa 20 triệu đồng, thời gian vay 5 năm; Hộ gia đình lồng ghép nguồn vốn tự có với phương châm nhà nước hỗ trợ, hộ gia đình chủ động triển khai thực hiện là chính.

4.5. Công tác kiểm tra đôn đốc

Phân công cán bộ các ban, ngành đoàn thể theo dõi đôn đốc, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện di chuyển chuồng trại. Tìm hiểu nguyên nhân người dân gặp khó khăn ở đâu để từ đó đưa ra phương án hỗ trợ cụ thể cho từng hộ chăn nuôi.

Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện, đề kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện. Phòng Nông nghiệp&PTNT huyện tham mưu giúp UBND huyện xây dựng kế hoạch, thành lập các đoàn kiểm tra quá trình tổ chức thực hiện tại các xã vào quý III năm 2022.

III. PHÂN CÔNG CÁC CƠ QUAN ĐƠN VỊ ĐÓNG QUÂN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TIẾP TỤC PHỤ TRÁCH GIÚP ĐỠ CÁC XÃ

1. Xã Lũng Nặm, Gồm các cơ quan đơn vị sau:

1.1. Khối đảng, đoàn thể và một số phòng ban trực thuộc:

Ban dân vận Huyện ủy, Ban tổ chức Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, UBKT Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Trung tâm bồi dưỡng chính trị, UBMTTQ huyện, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện, Hội nông dân huyện, Huyện Đoàn thanh niên, Liên Đoàn LĐ huyện, Hội Cựu chiến binh huyện và các đơn vị Chi nhánh viện thuốc lá tại huyện Hà Quảng, Đồn Biên phòng cửa khẩu Sóc Giang, Đồn biên phòng Lũng Nặm, BCH quân sự huyện, Chi cục thi hành án, Hội luật gia, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Trường THPT Đàm Quang Trung huyện Hà Quảng, Trường THPT Nà Giàng, Trung Tâm viễn thông, Ngân hàng chính sách xã hội huyện, Bưu điện huyện, Kho Bạc nhà nước, Ngân hàng NN&PTNT, Điện Lực huyện, UBND xã Lũng Nặm, Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở và trạm y tế xã Lũng Nặm.

- Đ/c Trưởng Ban dân vận Huyện ủy – Chủ tịch UBMTTQ huyện làm trưởng nhóm

2. Xã Thanh Long, Gồm: các cơ quan đơn vị sau:

2.1. Khối các phòng, ban đơn vị trực thuộc và các đơn vị đóng chân trên địa bàn huyện:

- Phòng Nội vụ, VP HĐND – UBND, Phòng LĐTB&XH, Phòng Tư pháp, Phòng Y tế, Thanh tra nhà nước, Hội chữ thập đỏ, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng TC-KH, Phòng GD&ĐT, Phòng TNMT, BQLDA Đầu tư xây dựng huyện, Phòng VH-TT, Ban Pháp chế HĐND, Ban kinh tế HĐND, Ban quản lý khu di tích lịch sử Pác Bó, Chi cục thống kê, Chi cục Hải Quan cửa khẩu Sóc Giang, Ban QL khu kinh tế cửa khẩu Sóc Giang, Đội quản lý thị trường số 3, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Hà Quảng, Công an huyện, Trung tâm Y tế huyện, Bảo hiểm xã hội huyện, trường THPT thị trấn Thông Nông, UBND xã Thanh Long, Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở và trạm y tế xã Thanh Long.

- Đ/c Trưởng Phòng Nội vụ huyện làm trưởng nhóm

3. Xã Yên Sơn, Gồm các đơn vị: Phòng NN&PTNT, TT Dịch vụ Nông nghiệp, Hạt kiểm lâm, Phòng Dân tộc, Đài Truyền thanh - Truyền hình, Hợp tác xã Đông Anh, HTX Giang Lam, Công ty TNHH SXTM và DV Trần Minh, Trung tâm GDNN-&GDTX, UBND xã Yên Sơn, Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và trạm y tế xã Yên Sơn

- Đ/c Trưởng Phòng NN&PTNT huyện làm trưởng nhóm

4. Xã Cải Viên, Gồm: UBND xã Cải Viên, Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở, trạm y tế, công an xã Cải Viên; UBND xã Cải Viên làm Trưởng nhóm.

5. Xã Thượng Thôn, Gồm: UBND xã Thượng Thôn, Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, trạm y tế, công an và Trường THPT Lục khu Thượng Thôn; UBND xã Thượng Thôn làm trưởng nhóm.

6. Xã Nội Thôn, Gồm: UBND xã Nội Thôn, Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở, trạm y tế, công an xã Nội Thôn; UBND xã Nội Thôn làm trưởng nhóm.

7. Xã Tổng Cột, Gồm: UBND xã Tổng Cột, Đoàn Biên phòng Tổng Cột, Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở, trạm y tế, công an xã Tổng Cột; UBND xã Tổng Cột làm trưởng nhóm.

8. Xã Cần Yên, Gồm: UBND xã Cần Yên, Đoàn Biên Phòng Cần Yên, Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở, trạm y tế, công an xã Cần Yên; UBND xã Cần Yên làm trưởng nhóm.

9. Xã Cần Nông, Gồm: UBND xã Cần Nông, Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở, trạm y tế, công an xã Cần Nông; UBND xã Cần Nông làm trưởng nhóm

10. Xã Lương Thông, Gồm: UBND xã Lương Thông, Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở, trạm y tế, công an xã Lương Thông; UBND xã Lương Thông làm trưởng nhóm

11. Xã Đa Thông, Gồm: UBND xã Đa Thông, Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở, trạm y tế, công an xã Đa Thông; UBND xã Đa Thông làm trưởng nhóm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT tham mưu giúp UBND huyện đơn đốc kiểm tra quá trình thực hiện tại cơ sở, thường xuyên báo cáo kết quả cho TT Huyện uỷ, TT UBND huyện để có biện pháp chỉ đạo kịp thời. Chủ động phối hợp với UBND các xã thực hiện kế hoạch.

2. Phòng Lao động TB&XH, Phòng Nông nghiệp&PTNT và Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cho UBND huyện bố trí nguồn kinh phí theo Chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM, các chương trình dự án để hỗ trợ theo quy định.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch.

4. UBND các xã căn cứ vào kế hoạch của huyện xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả, định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện

5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách:

- *Cơ quan, đơn vị đầu mối chính và các đơn vị là thành viên trong nhóm* : Chủ động xây dựng kế hoạch hỗ trợ cụ thể, tổ chức họp nhóm phân công nhiệm vụ ngay từ đầu năm, đồng thời có biện pháp, giải pháp tuyên truyền vận động các hộ gia đình di chuyển chuồng trại gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở **xong trước ngày 30/11/2022**, có thể hỗ trợ trực tiếp cho các hộ gia đình bằng tiền mặt, ngày công lao động và các loại vật liệu để làm chuồng trại, hàng quý báo cáo tiến độ thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng NN&PTNT huyện*) để tổng hợp kịp thời báo cáo cấp trên.

Trên đây là kế hoạch thực hiện di dời chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà ở năm 2022 của UBND huyện Hà Quảng. Đề nghị cơ quan, đơn vị, các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- BCĐ Chương trình DCCTGS;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NN (Vượng, Hính, Bắc).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Triệu Đình Dũng

BIỂU GIAO CHỈ TIÊU DI RỜI CHUỒNG TRẠI GIA SÚC RA KHỎI GÀM SÀN NHÀ Ở NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND huyện ngày tháng 01 năm 2022)

TT	Xã	Tổng số hộ dân	Tổng số hộ có chăn nuôi gia súc	Số hộ đã di chuyển được 100% gs ra ngoài	Tổng số hộ còn để gia súc dưới gầm sàn nhà ở	Trong đó		Chỉ tiêu giao 2022					
						Số hộ còn để GSDGS 100%	Số hộ chưa dứt điểm	Tổng số hộ	Số hộ đã di chuyển nhưng chưa dứt điểm	Số hộ còn để GSDGS 100%	Trong đó:		
											Hộ nghèo, gia đình chính sách	Hộ cận nghèo	Hộ khác
1	Lũng Nậm	607	484	374	110	69	41	76	41	35	15	10	10
2	Cải Viên	487	476	284	192	122	70	100	70	30	12	8	10
3	Thượng Thôn	825	819	554	265	86	179	201	179	22	8	9	5
4	Nội Thôn	422	402	210	192	101	91	116	91	25	10	5	10
5	Tổng Cột	544	468	230	238	238	0	41	-	41	15	13	13
6	Cần Yên	676	572	319	253	88	165	122	100	22	8	10	4
7	Cần Nông	403	367	307	60	60	0	15	0	15	6	5	4
8	Lương Thông	973	922	552	370	151	219	254	219	35	16	9	10
9	Đa Thông	958	800	775	25	25	0	6	0	6	3	1	2
10	Yên Sơn	238	208	204	4	4	0	4	0	4	1	3	
11	Thanh Long	679	656	631	25	25	0	25	0	25	5	5	15
Cộng		6.812	6.174	4.440	1.734	969	765	960	700	260	99	78	83
10 Xã, TT hoàn thành		6.995	5.817	5.817									
Tổng cộng 21 xã, TT		13.807	11.991	10.257	1.734								

Ghi chú:

Xã Thanh Long sau rà soát còn 25 hộ để 100%, phát sinh thêm 13 hộ
 Xã Cần Yên đề nghị giao số hộ chưa dứt điểm 165 (giao 100, còn 65 hộ chuyển sang năm 2023 thực hiện)